

## KẾ HOẠCH

**tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009  
của Ban Bí thư (khoá X) về “*Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế  
trong tình hình mới*”**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 228-KH/TU, ngày 19/4/2019 của Tỉnh ủy Lào Cai về tổng kết 10 năm, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư (khoá X) về “*Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”. Huyện ủy Si Ma Cai xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết, đánh giá toàn diện, khách quan 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW; đánh giá những việc đã làm được thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, kinh nghiệm; những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; đề xuất, kiến nghị; xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 38-CT/TW trong thời gian tới.

2. Thông qua tổng kết, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác Bảo hiểm y tế (BHYT) trong tình hình mới, góp phần đẩy mạnh chính sách an sinh xã hội, xây dựng, phát triển bền vững huyện Si Ma Cai.

### II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

#### 1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW

1.1. Công tác lãnh đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW

1.2. Việc cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Chỉ thị 38-CT/TW thành các văn bản (kế hoạch, chương trình, đề án, dự án....) của cấp ủy, chính quyền các cấp để triển khai thực hiện.

1.3. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW.

#### 2. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung của Chỉ thị 38-CT/TW

2.1. Đánh giá công tác thông tin, truyền thông về BHYT của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW.

2.2. Đánh giá nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, ý nghĩa của BHYT trong bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của cán bộ công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang và người dân.

2.3. Đánh giá công tác xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và tổ chức thực hiện các chính sách BHYT của địa phương; công tác quản lý nhà nước về BHYT và tình hình sử dụng Quỹ BHYT ở địa phương. Quản lý giá thuốc trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và trên thị trường...

2.4. Đánh giá kết quả khám bệnh, chữa bệnh BHYT cho nhân dân, đặc biệt là việc hỗ trợ BHYT cho người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo, người hưởng các chính sách xã hội, học sinh, người lao động trong các cơ sở sản xuất kinh doanh (doanh nghiệp, hợp tác xã, dịch vụ...); việc giáo dục nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ thầy thuốc trong ứng xử với người dân khám, chữa bệnh bằng BHYT.

2.5. Đánh giá sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, MTTQ, đoàn thể nhân dân, cơ quan, đơn vị trong quản lý nhà nước về BHYT; trong tuyên truyền, vận động, nhất là đối với các hội viên, đoàn viên, người dân tham gia BHYT.

2.6. Đánh giá việc điều chỉnh, bổ sung, thực hiện các thủ tục và chất lượng, hiệu quả khám bệnh, chữa bệnh BHYT ở địa phương.

2.7. Đánh giá khách quan những hạn chế, yếu kém; nguyên nhân hạn chế, yếu kém và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW.

2.8. Nêu các khó khăn, thách thức; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp; kiến nghị với cấp trên nhằm thực hiện hiệu quả hơn Chỉ thị 38-CT/TW trong thời gian tiếp theo.

### III. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC TỔNG KẾT

- **Cấp huyện:** Hoàn thành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trước **ngày 15/5/2019** (không tổ chức hội nghị).

- **Cấp cơ sở:** Hoàn thành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trước **ngày 09/5/2019** (không tổ chức hội nghị).

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chủ trì, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW; phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo tổng kết của Huyện ủy, gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước **ngày 15/5/2019**.

#### 2. Bảo hiểm xã hội huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Huyện ủy.

Báo cáo gửi về Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo) trước **ngày 10/5/2019**, đồng thời gửi bản mềm theo địa chỉ Email: [tuyengiaosmc@gmail.com](mailto:tuyengiaosmc@gmail.com) để tổng hợp.

(Đề cương báo cáo gửi kèm Kế hoạch)

### 3. Văn phòng Huyện ủy

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy thẩm định báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trình Thường trực Huyện ủy.

### 4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông huyện

Đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW; chú trọng biểu dương, nhân rộng những tập thể, cá nhân xuất sắc tiêu biểu trong triển khai thực hiện công tác BHYT trên địa bàn huyện.

### 5. Các Chi, Đảng bộ cơ sở

Căn cứ vào Kế hoạch của Huyện ủy chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ở đơn vị đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian nêu trong Kế hoạch.

Hoàn thành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW gửi về Bảo hiểm xã hội huyện trước **ngày 09/5/2019** để tổng hợp.

*(Đề cương báo cáo gửi kèm Kế hoạch)*

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Huyện ủy Si Ma Cai; yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Ban Tuyên giáo, Văn phòng Huyện ủy,
- Bảo hiểm xã hội, Trung tâm VH,TT-TT huyện,
- Các Chi, Đảng bộ cơ sở,
- Lưu VT-VPHU.

T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ



Vũ Văn Cài

## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009  
của Ban Bí thư (khoá X) về “*Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế  
trong tình hình mới*”**

(Kèm theo Kế hoạch số 238-KH/HU, ngày 02/5/2019 của Huyện ủy)



### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Nêu khái quát đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị; những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW.

### **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW**

1.1. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, vận động, triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW của các cấp, các ngành, MTTQ, tổ chức chính trị-xã hội, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. (Biểu 01).

1.2. Việc cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thành các văn bản (kế hoạch, chương trình, chỉ thị, nghị quyết, đề án, dự án...) của cấp ủy, chính quyền ban hành từ năm 2009 đến nay triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW. (Biểu 02).

1.3. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW từ năm 2009 đến nay. (Biểu 03).

#### **2. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung của Chỉ thị 38-CT/TW**

2.1. *Kết quả quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT*

- Việc đổi mới, phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến, vận động thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng thông tin, tuyên truyền về BHYT trong hệ thống an sinh xã hội; đề cao nghĩa vụ và quyền lợi của người tham gia BHYT; tập trung vào các đối tượng: nông dân, người nghèo, người cận nghèo, học sinh, người hưởng các chính sách xã hội..., các chủ sử dụng lao động, nhất là các chủ doanh nghiệp tư nhân,...

- Nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng, tính ưu việt của BHYT đối với bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của mỗi người dân và toàn xã hội; đồng thời, là nghĩa vụ của mọi người dân, toàn xã hội, là trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác BHYT của các cấp uỷ đảng, chính quyền, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể nhân dân... (Biểu 04 và Biểu 05).

2.2. *Kết quả tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về BHYT*

- Kết quả tổ chức học tập Luật Bảo hiểm y tế được Quốc hội khoá XII, kỳ họp thứ tư thông qua; việc xác định chỉ tiêu về dân số tham gia BHYT, chỉ tiêu ngân sách (ngân sách nhà nước, nguồn ngân sách khác) trong xây dựng chương trình, kế

hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và từng thời kỳ để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ BHYT.

- Kết quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các chính sách BHYT ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là ở các doanh nghiệp; tình hình khắc phục, xoá bỏ tình trạng không tham gia hay nợ đóng BHXH, BHYT của các doanh nghiệp.

### 2.3. Kết quả ban hành, bổ sung chính sách

- Đánh giá công tác xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, ban hành các văn bản (chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, quyết định, quy định, đề án, dự án...) để đưa Luật Bảo hiểm y tế vào cuộc sống và thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, chính sách BHYT.

- Đánh giá việc điều chỉnh, bổ sung, cải tiến thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao chất lượng, hiệu quả khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại bệnh viện; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc khám bệnh, chữa bệnh BHYT, có sự đóng góp ý kiến của những người tham gia BHYT;...

### 2.4. Kết quả công tác quản lý nhà nước về BHYT và tình hình quản lý, sử dụng Quỹ BHYT (Biểu 09)

- Kết quả xây dựng, hoàn thiện bộ máy quản lý BHYT ở cấp huyện, cấp cơ sở (xã, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị); trách nhiệm và quyền hạn trong quản lý BHYT giữa cấp huyện, cấp cơ sở và giữa cơ quan quản lý nhà nước về BHYT với cơ quan quản lý Quỹ BHYT; giữa cơ quan cung ứng dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT với cơ quan quản lý BHYT và quản lý Quỹ BHYT;...

- Kết quả công tác quản lý, sử dụng Quỹ BHYT, đảm bảo cân đối giữa việc thu của Quỹ BHYT với việc chi của Quỹ BHYT, kết hợp với việc chống lạm dụng và trục lợi BHYT để xây dựng tính bền vững của Quỹ BHYT. Kết quả quản lý thuốc trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ sở kinh doanh dược và trên thị trường.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực tham mưu, quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý BHYT và quản lý Quỹ BHYT; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ thầy thuốc trong ứng xử với người dân khám, chữa bệnh bằng BHYT.

- Kết quả áp dụng công nghệ thông tin và các tiến bộ khoa học và kỹ thuật trong công tác quản lý người tham gia BHYT, quản lý Quỹ BHYT và quản lý chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

### 2.5. Tổ chức thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh BHYT (Biểu 06, Biểu 07, Biểu 08)

- Kết quả khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại cơ sở y tế. Trong đó, chú trọng đánh giá rõ việc hỗ trợ BHYT cho người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo, người hưởng các chính sách xã hội, học sinh, ... người lao động (trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, dịch vụ...)

- Kết quả đầu tư, phân bổ ngân sách và sử dụng có hiệu quả các nguồn ngân sách để củng cố và phát triển mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là mạng lưới y tế cơ sở, đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

2.6. *Đánh giá sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, MTTQ, đoàn thể nhân dân, cơ quan, đơn vị phát động Cuộc vận động toàn dân tham gia BHYT và chuẩn bị lộ trình tiến đến BHYT bắt buộc*

- Kết quả phát động Cuộc vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế theo lộ trình quy định của Luật Bảo hiểm y tế để thực hiện mục tiêu BHYT bắt buộc đối với toàn dân.

- Kết quả Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị liên quan: Tham gia quản lý nhà nước về BHYT; tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên, người dân tham gia BHYT; đề ra tiêu chí, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Cuộc vận động trong các đoàn viên, hội viên, người lao động trong các cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân.

2.7. *Đánh giá kết quả phối hợp và nghiên cứu khoa học về BHYT, đặc biệt về một số vấn đề mà nước ta chưa có nhiều kinh nghiệm, như: BHYT theo hộ gia đình; khuyến khích người tham gia BHYT kiểm tra sức khỏe định kỳ...*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Đánh giá khái quát những kết quả nổi bật sau 10 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW.

#### **2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân**

##### *2.1. Hạn chế, yếu kém:*

Đánh giá khách quan những hạn chế, yếu kém trong thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW, về các mặt: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác BHYT; sự thống nhất trong hệ thống chính sách, pháp luật về BHYT; vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước đối với BHYT; sự phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan BHXH trong việc quản lý và triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách BHYT; chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT ở tuyến cơ sở; quản lý và sử dụng Quỹ BHYT; ...

##### *2.2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém:*

- Nguyên nhân khách quan:
- Nguyên nhân chủ quan:

#### **3. Bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW.**

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHỈ THỊ 38-CT/TW TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO**

Căn cứ kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, rà soát các chỉ tiêu..., xác định:

1. Những khó khăn, thách thức cơ bản trong triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chỉ thị 38-CT/TW trong thời gian tiếp theo.
2. Xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp sát thực, phù hợp tình hình thực tiễn thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW trong thời gian tiếp theo.

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Nhằm thực hiện thiết thực, hiệu quả Chỉ thị 38-CT/TW cũng như các chủ trương, chính sách về BHYT trong những năm tiếp theo, đề xuất, kiến nghị:

1. Đối với tỉnh
  2. Đối với Trung ương
-

## BIỂU MẪU

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009  
của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới**

(Kèm theo Kế hoạch số ..... -KH/HU, ngày / /2019 của Huyện ủy)

### I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 38-CT/TW

**Biểu 01: Tình hình tổ chức quán triệt các văn bản tại các cấp** (ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)

Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các hội nghị, chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ, thôn, tổ dân phố	Phươ ng thức khác (ghi rõ)
Cấp huyện, thành phố								
Cấp xã,								

**Biểu 02: Kết quả ban hành các văn bản (kế hoạch, chương trình, chỉ thị, nghị quyết, đề án, dự án...) lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW từ 2009 đến nay** (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

Dành cho các huyện trực thuộc Tỉnh ủy

TT	Cơ quan ban hành/số hiệu văn bản	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
<b>I</b>	<b>Huyện ủy (trực thuộc Tỉnh ủy)</b>		
1.			
...			
<b>II</b>	<b>HĐND huyện</b>		
1.			
...			
<b>III</b>	<b>UBND huyện</b>		
1.			
...			
<b>IV</b>	<b>Các phòng, ban, MTTQ, đoàn thể, đơn vị cấp huyện (trực thuộc Huyện ủy)</b>		
1.			
...			

**Biểu 03: Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW** (đánh dấu x hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết		
	Không	Có, nêu rõ hình thức, nội dung	Không	Có, nêu rõ định kỳ	
				5 năm	10 năm



						(ghi rõ)
<b>Cấp huyện</b>						
Huyện ủy (thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	.....
HDND huyện, thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	.....
UBND huyện, thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	.....

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

**Biểu 04: Tỷ lệ bao phủ BHYT (số liệu tại báo cáo tổng kết các năm 2009, 2015 và 2018).**

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009	2015	2018
1	Tổng số người dân tham gia BHYT			
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/ tổng dân số			

**Biểu 05: Sự tham gia BHYT của từng đối tượng (số liệu tại báo cáo tổng kết các năm 2009, 2015 và 2018).**

STT	Các loại BHYT	2009	2015	2018
1	<b>Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng</b>			
-	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng			
-	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng			
-	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng			
-	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng			
-	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình			
2	<b>Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)</b>			
-	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng			
-	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng			
-	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng			
-	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng			
-	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình			
3	<b>Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)</b>			
4	<b>Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)</b>			
5	<b>Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ</b>			

	BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)			
6	Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)			
7	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)			

**Biểu 06: Khám bệnh, chữa bệnh BHYT (số liệu tại báo cáo tổng kết các năm 2009, 2015 và 2018).**

STT	Khám chữa bệnh BHYT	2009	2015	2018
<b>I</b>	<b>Số lượt khám chữa bệnh BHYT:</b> Lấy theo số liệu chung, không tách riêng theo phân tuyến (tuyến huyện, tuyến xã), do năm 2009 và 2015 chưa quản lý số liệu trên hệ thống thông tin giám định BHYT và không thực hiện tách số liệu phân tuyến).			
1	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT			
2	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT nội trú			
3	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT ngoại trú			
<b>II</b>	<b>Cơ sở khám chữa bệnh BHYT</b>			
1	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT :			
	- Cơ sở y tế nhà nước:			
	- Cơ sở y tế tư nhân:			
2	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến tỉnh			
3	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến huyện			
4	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến xã			

**Biểu 07: Chi BHYT cho hoạt động khám chữa bệnh (số liệu tại báo cáo tổng kết các năm 2009, 2015 và 2018).**

STT	Số chi BHYT	2009	2015	2018
1	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT			
2	Trong đó :			
-	Chi cho khám chữa bệnh ngoại trú			
-	Chi cho khám chữa bệnh nội trú			
-	Chi tiền dịch vụ kỹ thuật			
-	Chi tiền thuốc			
-	Chi tiền vật tư y tế			
-	Chi tiền khám bệnh và ngày giường nội trú			

**Biểu 08: Số thu - chi Quỹ BHYT (số liệu tại báo cáo tổng kết các năm 2009, 2015 và 2018).**

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009	2015	2018
-----	-----------------	------	------	------

1	Tổng số thu BHYT			
2	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)			
3	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT			
4	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)			

**Biểu 09: Bộ máy tổ chức về BHYT (số liệu tại báo cáo tổng kết các năm 2009, 2015 và 2018).**

STT	Bộ máy tổ chức về BHYT	2009	2015	2018
<b>I</b>	<b>Ngành Y tế</b>			
1	Số nhân lực làm BHYT			
-	Tuyển huyện			
2	Số thanh tra chuyên ngành về BHYT			
-	Tuyển huyện			
<b>II</b>	<b>Ngành BHXH</b>			
1	Số nhân lực làm BHYT			
-	Tuyển huyện			
2	Trình độ chuyên môn			
-	Số nhân lực có trình độ đại học và trên đại học/tổng số nhân lực làm BHYT			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về tài chính, kinh tế, bảo hiểm			
-	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về y, dược			
-	Số lượng giám định viên BHYT			
-	Số giám định viên là bác sỹ			

-----